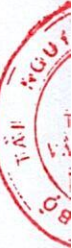


THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo
của Trường Đại học học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM năm học 2023 - 2024
(Kèm theo công văn số 817/TĐHTPHCM- KTĐBCL&TTGD ngày 18 tháng 8 năm 2023
của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM)

KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THĂM
Ngành Hệ thống thông tin - Chuyên ngành Hệ thống thông tin Tài nguyên và MT

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh riêng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình đào tạo ngành Hệ thống thông tin trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên + Hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật đại cương phù hợp với ngành Hệ thống thông tin. + Hệ thống các kiến thức cơ bản về toán học, vật lý phù hợp với các chuyên ngành được đào tạo. + Kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Hệ thống thông tin về phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống ứng dụng HTTT, Tài nguyên, Môi trường có ứng dụng thực tiễn cao, có tính sáng tạo, đặc biệt là các hệ thống dựa trên khoa học dữ liệu, an toàn thông tin, dữ liệu lớn, GIS, Viễn thám, công nghệ Web, Mobile hiện đại. <p>- Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp trong các tình huống nảy sinh trong quá trình làm việc, phân tích và đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tế. + Kỹ năng tự học, phân tích độc lập và nghiên cứu các vấn đề liên ngành chuyên sâu về lĩnh vực Hệ thống thông tin, Tài nguyên, Môi trường và các lĩnh vực liên quan; có thể tiếp tục học tập ở bậc đào tạo sau đại học. 				



			<p>+ Kỹ năng giao tiếp xã hội, làm việc hợp tác, làm việc nhóm và làm việc trong một tổ chức; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống nghề nghiệp ngành HTTT, Tài nguyên, Môi trường.</p> <p>- Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <p>+ Phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; có tinh thần tự chịu trách nhiệm cá nhân, chịu trách nhiệm trước nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Có khả năng và tinh thần tự học và học tập nâng cao trình độ.</p> <p>+ Trình độ tiếng Anh đáp ứng cơ bản yêu cầu công việc và nghề nghiệp, có thể giao tiếp, làm việc với các chuyên gia, đồng nghiệp nước ngoài.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về học tập, sinh hoạt; các chủ trương, chính sách của nhà nước, của trường.</p> <p>Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, Đảng.</p> <p>Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học các cấp.</p> <p>Được sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt: thư viện, phòng thí nghiệm/ thực hành, sân chơi,...</p> <p>Được tham gia tất cả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, TDTT mà nhà trường và khoa tổ chức.</p> <p>Được cố vấn học tập tư vấn, hỗ trợ học tập thường xuyên và liên tục.</p> <p>Thực hiện tất cả các chế độ, chính sách dành cho sinh viên theo quy định của nhà nước và nhà trường: học bổng, khen thưởng, trợ cấp,...</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Hệ thống thông tin.</p> <p>Ban hành kèm theo Quyết định số: 1031/QĐ-TĐHTPHCM ngày 17/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Kiến thức giáo dục đại cương: 44 TC (bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)</p> <p>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 124 TC</p> <p>Trong đó :</p> <p>- Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành: 112 TC</p> <p>+ Bắt buộc: 102 TC</p> <p>+ Tự chọn: 10/25 TC</p>				

				- Kiến thức tốt nghiệp: 12 TC +Thực tập tốt nghiệp: 4TC - Đồ án tốt nghiệp: 8 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi ra trường, sinh viên có khả năng tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, tiếp tục học tập các chương trình đào tạo sau đại học để đạt được các học vị thạc sĩ và tiến sĩ.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Kỹ sư ngành Hệ thống thông tin tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường có khả năng đảm nhiệm các vị trí sau:</p> <p>Chuyên viên thiết kế, xây dựng và quản lý các dự án nghiên cứu và ứng dụng CNTT, chủ yếu trong lĩnh vực: Tài nguyên, Môi trường, trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, khoa học không gian, Hệ thống thông tin địa lý, Viễn thám, giao thông, đô thị, công nghiệp phần mềm, công nghiệp nội dung số, tư vấn xây dựng hệ thống thông tin, quản trị mạng, kinh doanh sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, dịch vụ giáo dục,...</p> <p>Chuyên viên quản lý, giám sát, đầu tư các dự án CNTT, Tài nguyên, Môi trường.</p> <p>Chuyên viên khai thác dữ liệu và thông tin ứng dụng cho các doanh nghiệp, ngành nghề các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực Tài nguyên, Môi trường trong vấn đề phân tích định lượng.</p> <p>Chuyên viên có kỹ năng phát triển các ứng dụng truyền thông xã hội và công nghệ Web, Mobile.</p> <p>Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và ứng dụng CNTT ở các trường Đại học, Cao đẳng thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin và Tài nguyên, Môi trường, các Viện, các Trung tâm, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực CNTT và Tài nguyên, Môi trường.</p>				

Ngành Hệ thống thông tin - Chuyên ngành Thương mại điện tử

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh riêng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Kiến thức</p> <p>Chương trình đào tạo ngành Hệ thống thông tin trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật đại cương phù hợp với ngành Hệ thống thông tin. + Hệ thống các kiến thức cơ bản về toán học, vật lý phù hợp với các chuyên ngành được đào tạo. + Kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Hệ thống thông tin về phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống ứng dụng HTTT, Tài nguyên, Môi trường có ứng dụng thực tiễn cao, có tính sáng tạo, đặc biệt là các hệ thống dựa trên khoa học dữ liệu, an toàn thông tin, dữ liệu lớn, GIS, Viễn thám, công nghệ Web, Mobile hiện đại. <p>- Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp trong các tình huống nảy sinh trong quá trình làm việc, phân tích và đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tế. + Kỹ năng tự học, phân tích độc lập và nghiên cứu các vấn đề liên ngành chuyên sâu về lĩnh vực Hệ thống thông tin, Tài nguyên, Môi trường và các lĩnh vực liên quan; có thể tiếp tục học tập ở bậc đào tạo sau đại học. + Kỹ năng giao tiếp xã hội, làm việc hợp tác, làm việc nhóm và làm việc trong một tổ chức; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống nghề nghiệp ngành HTTT, Tài nguyên, Môi trường. <p>- Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; có tinh thần tự chịu trách nhiệm cá nhân, chịu trách nhiệm trước nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
				<p>chuyên môn. Có khả năng và tinh thần tự học và học tập nâng cao trình độ. + Trình độ tiếng Anh đáp ứng cơ bản yêu cầu công việc và nghề nghiệp, có thể giao tiếp, làm việc với các chuyên gia, đồng nghiệp nước ngoài.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về học tập, sinh hoạt; các chủ trương, chính sách của nhà nước, của trường. Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, Đảng. Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học các cấp. Được sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt: thư viện, phòng thí nghiệm/ thực hành, sân chơi,... Được tham gia tất cả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, TDTT mà nhà trường và khoa tổ chức. Được cố vấn học tập tư vấn, hỗ trợ học tập thường xuyên và liên tục. Thực hiện tất cả các chế độ, chính sách dành cho sinh viên theo quy định của nhà nước và nhà trường: học bổng, khen thưởng, trợ cấp,...</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Hệ thống thông tin. Ban hành kèm Quyết định số: 1031/QĐ-TĐHTPHCM ngày 17/07/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh Kiến thức giáo dục đại cương: 44 TC (bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 124 TC Trong đó : - Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành: 112 TC + Bắt buộc: 102 TC + Tự chọn: 10/25 TC - Kiến thức tốt nghiệp: 12 TC +Thực tập tốt nghiệp: 4TC - Đồ án tốt nghiệp: 8 TC</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					Liên thông chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi ra trường, sinh viên có khả năng tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, tiếp tục học tập các chương trình đào tạo sau đại học để đạt được các học vị thạc sĩ và tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Kỹ sư ngành Hệ thống thông tin tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường có khả năng đảm nhiệm các vị trí sau:</p> <p>Chuyên viên thiết kế, xây dựng và quản lý các dự án nghiên cứu và ứng dụng CNTT, chủ yếu trong lĩnh vực: Tài nguyên, Môi trường, trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, khoa học không gian, Hệ thống thông tin địa lý, Viễn thám, giao thông, đô thị, công nghiệp phần mềm, công nghiệp nội dung số, tư vấn xây dựng hệ thống thông tin, quản trị mạng, kinh doanh sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, dịch vụ giáo dục,...</p> <p>Chuyên viên quản lý, giám sát, đầu tư các dự án CNTT, Tài nguyên, Môi trường.</p> <p>Chuyên viên khai thác dữ liệu và thông tin ứng dụng cho các doanh nghiệp, ngành nghề các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực Tài nguyên, Môi trường trong vấn đề phân tích định lượng.</p> <p>Chuyên viên có kỹ năng phát triển các ứng dụng truyền thông xã hội và công nghệ Web, Mobile.</p> <p>Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và ứng dụng CNTT ở các trường Đại học, Cao đẳng thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin và Tài nguyên, Môi trường, các Viện, các Trung tâm, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực CNTT và Tài nguyên, Môi trường.</p>					

Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>- Người có bằng tốt nghiệp Đại học ngành đúng, ngành gần và ngành khác (cần bổ sung kiến thức phù hợp), yêu thích lĩnh vực Công nghệ thông tin.</p> <p>- Có đủ trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động chuyên môn phục vụ nghiên cứu và thực hiện đề tài luận văn.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>- Kiến thức:</p> <p>+ Có khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai, giám sát các hệ thống ứng dụng CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường,... có ứng dụng thực tiễn cao như giám sát, dự báo các vấn đề về môi trường nước, khí tượng, chất lượng không khí,... , có tính sáng tạo, đặc biệt là các hệ thống ứng dụng thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, an toàn thông tin, dữ liệu lớn, GIS, Viễn thám, công nghệ Web, Mobile hiện đại.</p> <p>+ Có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án Công nghệ thông tin, Tài nguyên, Môi trường,... trong cơ quan, doanh nghiệp.</p> <p>+ Có khả năng đảm nhiệm tốt công tác nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường,...</p> <p>- Kỹ năng:</p> <p>+ Có khả năng giao tiếp xã hội, làm việc hợp tác, quản lý nhóm trong một tổ chức; có khả năng định hướng, vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống nghề</p>					

		<p>ngành CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường,...</p> <p>- Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được:</p> <p>+ Có trình độ tiếng Anh đáp ứng tốt yêu cầu công việc và nghề nghiệp, có thể giao tiếp, làm việc với các chuyên gia, đồng nghiệp nước ngoài.</p> <p>+ Có khả năng giảng dạy tại các trường đại học chuyên ngành CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường,...</p> <p>+ Có khả năng phát triển nghiên cứu ở trình độ Tiên sĩ</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về học tập, sinh hoạt; các chủ trương, chính sách của nhà nước, của trường trên cổng thông tin của</p> <p>- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường cho việc học tập, nghiên cứu.</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.</p> <p>- Được tư vấn, hỗ trợ việc học tập thường xuyên và liên tục.</p> <p>- Thực hiện tất cả các chế độ, chính sách dành cho học viên theo quy định của nhà nước và nhà trường.</p>					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin.</p> <p>1. Chương trình định hướng ứng dụng (60 TC):</p> <p>- Khối kiến thức chung toàn trường: 6 TC</p> <p>- Khối kiến thức ngành và chuyên ngành: 42 TC</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Kiến thức bắt buộc: 27 TC</p> <p>+ Kiến thức tự chọn: 15 TC</p> <p>- Thực tập tốt nghiệp và luận văn tốt nghiệp: 12 TC</p> <p>+ Thực tập tốt nghiệp: 3 TC</p>					

		<p>+ Luận văn tốt nghiệp: 9 TC</p> <p>2. Chương trình định hướng nghiên cứu (60 TC)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối kiến thức chung toàn trường: 6TC - Khối kiến thức ngành và chuyên ngành: 33 TC <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiến thức bắt buộc: 24 TC + Kiến thức tự chọn: 9 TC - Chuyên đề và luận văn tốt nghiệp: 21 TC + Chuyên đề nghiên cứu: 6 TC + Luận văn tốt nghiệp: 15 TC 					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn hoặc có thể tham gia chương trình đào tạo nghiên cứu sinh tại các Cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.</p>					
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Thạc sĩ Công nghệ Thông tin tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường có khả năng đảm nhiệm các vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại doanh nghiệp (CTO, CIO, CEO, Senior Engineer,...); - Nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường; - Có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án CNTT, Tài nguyên, Môi trường trong cơ quan, doanh nghiệp; - Có khả năng đảm nhiệm tốt công tác nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường; - Giảng dạy tại các trường đại học chuyên ngành CNTT, quản lý Tài nguyên, Môi trường; - Có khả năng phát triển nghiên cứu ở trình độ Tiên sĩ 					

Ngành Công nghệ thông tin - Chuyên ngành Công nghệ phần mềm

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh riêng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên</p> <p>- Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật đại cương phù hợp với ngành Công nghệ thông tin. + Hệ thống các kiến thức cơ bản về toán học, vật lý phù hợp với các chuyên ngành được đào tạo. + Kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Công nghệ thông tin về phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống ứng dụng CNTT, Tài nguyên, Môi trường có ứng dụng thực tiễn cao, có tính sáng tạo, đặc biệt là các hệ thống ứng dụng thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, an toàn thông tin, dữ liệu lớn, GIS, Viễn thám, công nghệ Web, Mobile hiện đại. <p>- Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp trong các tình huống nảy sinh trong quá trình làm việc, phân tích và đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tế. + Kỹ năng tự học, phân tích độc lập và nghiên cứu các vấn đề liên ngành chuyên sâu về lĩnh vực Công nghệ thông tin, Tài nguyên, Môi trường và các lĩnh vực liên quan; có thể tiếp tục học tập ở bậc đào tạo sau đại học. + Kỹ năng giao tiếp xã hội, làm việc hợp tác, làm việc nhóm và làm việc trong một tổ chức; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống nghề nghiệp ngành CNTT, Tài nguyên, Môi trường. <p>- Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
				<p>chức kỹ luật, đạo đức nghề nghiệp; có tinh thần tự chịu trách nhiệm cá nhân, chịu trách nhiệm trước nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Có khả năng và tinh thần tự học và học tập nâng cao trình độ.</p> <p>+ Trình độ tiếng Anh đáp ứng cơ bản yêu cầu công việc và nghề nghiệp, có thể giao tiếp, làm việc với các chuyên gia, đồng nghiệp nước ngoài.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về học tập, sinh hoạt; các chủ trương, chính sách của nhà nước, của trường.</p> <p>Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, Đảng.</p> <p>Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học các cấp.</p> <p>Được sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt: thư viện, phòng thí nghiệm/ thực hành, sân chơi...</p> <p>Được tham gia tất cả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, TDTT mà nhà trường và khoa tổ chức.</p> <p>Được cố vấn học tập tư vấn, hỗ trợ học tập thường xuyên và liên tục.</p> <p>Thực hiện tất cả các chế độ, chính sách dành cho sinh viên theo quy định của nhà nước và nhà trường: học bổng, khen thưởng, trợ cấp,...</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành công nghệ thông tin.</p> <p>Ban hành kèm Quyết định số: 1029/QĐ-TĐHTPHCM ngày 17/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Kiến thức giáo dục đại cương: 44 TC (bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)</p> <p>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 124 TC</p> <p>Trong đó :</p> <p>- Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành: 112 TC</p>				

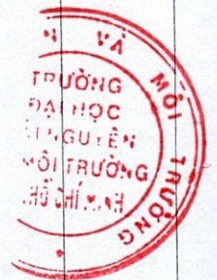
STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> + Bắt buộc: 102 TC + Tự chọn: 10/28 TC - Kiến thức tốt nghiệp: 12 TC +Thực tập tốt nghiệp: 4TC - Đồ án tốt nghiệp: 8 TC 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi ra trường, sinh viên có khả năng tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, tiếp tục học tập các chương trình đào tạo sau đại học để đạt được các học vị thạc sĩ và tiến sĩ.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Kỹ sư Công nghệ Thông tin tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường có khả năng đảm nhiệm các vị trí sau:</p> <p>Chuyên viên thiết kế, xây dựng và quản lý các dự án nghiên cứu và ứng dụng CNTT, chủ yếu trong lĩnh vực: Tài nguyên, Môi trường, trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, khoa học không gian, Hệ thống thông tin địa lý, Viễn thám, giao thông, đô thị, công nghiệp phần mềm, công nghiệp nội dung số, tư vấn xây dựng hệ thống thông tin, quản trị mạng, kinh doanh sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, dịch vụ giáo dục,...</p> <p>Chuyên viên quản lý, giám sát, đầu tư các dự án CNTT, Tài nguyên, Môi trường.</p> <p>Chuyên viên khai thác dữ liệu và thông tin ứng dụng cho các doanh nghiệp, ngành nghề các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực Tài nguyên, Môi trường trong vấn đề phân tích định lượng.</p> <p>Chuyên viên có kỹ năng phát triển các ứng dụng truyền thông xã hội và công nghệ Web, Mobile.</p> <p>Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và ứng dụng CNTT ở các trường Đại học, Cao đẳng thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin và Tài nguyên, Môi trường, các Viện, các Trung tâm, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực CNTT và Tài nguyên, Môi trường.</p>				

Ngành Công nghệ thông tin - Chuyên ngành Tin học TN&MT

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh riêng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên</p> <p>- Kiến thức</p> <p>+ Hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật đại cương phù hợp với ngành Công nghệ thông tin.</p> <p>+ Hệ thống các kiến thức cơ bản về toán học, vật lý phù hợp với các chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>+ Kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Công nghệ thông tin về phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống ứng dụng CNTT, Tài nguyên, Môi trường có ứng dụng thực tiễn cao, có tính sáng tạo, đặc biệt là các hệ thống ứng dụng thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, an toàn thông tin, dữ liệu lớn, GIS, Viễn thám, công nghệ Web, Mobile hiện đại.</p> <p>- Kỹ năng</p> <p>+ Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp trong các tình huống nảy sinh trong quá trình làm việc, phân tích và đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tế.</p> <p>+ Kỹ năng tự học, phân tích độc lập và nghiên cứu các vấn đề liên ngành chuyên sâu về lĩnh vực Công nghệ thông tin, Tài nguyên, Môi trường và các lĩnh vực liên quan; có thể tiếp tục học tập ở bậc đào tạo sau đại học.</p> <p>+ Kỹ năng giao tiếp xã hội, làm việc hợp tác, làm việc nhóm và làm việc trong một tổ chức; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các tình huống nghề nghiệp ngành CNTT, Tài nguyên, Môi trường.</p> <p>- Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <p>+ Phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; có tinh thần</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
				<p>tự chịu trách nhiệm cá nhân, chịu trách nhiệm trước nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Có khả năng và tinh thần tự học và học tập nâng cao trình độ.</p> <p>+ Trình độ tiếng Anh đáp ứng cơ bản yêu cầu công việc và nghề nghiệp, có thể giao tiếp, làm việc với các chuyên gia, đồng nghiệp nước ngoài.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về học tập, sinh hoạt; các chủ trương, chính sách của nhà nước, của trường.</p> <p>Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, Đảng.</p> <p>Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học các cấp.</p> <p>Được sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt: thư viện, phòng thí nghiệm/ thực hành, sân chơi,...</p> <p>Được tham gia tất cả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, TDTT mà nhà trường và khoa tổ chức.</p> <p>Được cố vấn học tập tư vấn, hỗ trợ học tập thường xuyên và liên tục.</p> <p>Thực hiện tất cả các chế độ, chính sách dành cho sinh viên theo quy định của nhà nước và nhà trường: học bổng, khen thưởng, trợ cấp,...</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành công nghệ thông tin.</p> <p>Ban hành kèm Quyết định số: 1029/QĐ-TĐHTPHCM ngày 17/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Kiến thức giáo dục đại cương: 44 TC (bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)</p> <p>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 124 TC</p> <p>Trong đó :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành: 112 TC + Bắt buộc: 102 TC + Tự chọn: 10/28 TC - Kiến thức tốt nghiệp: 12 TC 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường							
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp							



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2023



Lê Hoàng Nghiêm